

Số: 14/14/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán hạng mục hoàn thành
Hạng mục: Đập đất, Tràn xả lũ, Công lấy nước dưới đập, Nhà quản lý và đường thi công kết hợp quản lý tuyến số 1, tuyến số 2, thuộc Dự án Hồ chứa nước thượng nguồn Sông Trí, xã Kỳ Hoa, huyện Kỳ Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1450/QĐ/UB-NL₂ ngày 21/7/2005; Quyết định số 2170/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 và Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 08/9/2008 của UBND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Dự án Hồ chứa nước Thượng nguồn sông Trí, xã Kỳ Hoa, huyện Kỳ Anh;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 94/TTr-SNN ngày 27/3/2018; của Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành số 1690/BC-STC ngày 10/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán hạng mục hoàn thành:

- Tên hạng mục: Đập đất, Tràn xả lũ, Công lấy nước dưới đập, Nhà quản lý và đường thi công kết hợp quản lý tuyến số 1, tuyến số 2, thuộc dự án Hồ chứa nước thượng nguồn sông trí xã Kỳ Hoa, huyện Kỳ Anh.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



- Địa điểm xây dựng: Xã Kỳ Hoa, huyện Kỳ Anh (nay là thị xã Kỳ Anh).
- Thời gian khởi công: Ngày 29/01/2007.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 05/5/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn đầu tư	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	139.495.204.950	138.515.577.078	979.627.872
- Vốn NSNN:	139.495.204.950	138.515.577.078	979.627.872
- Vốn khác:	0	0	0

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
	Tổng số	158.120.556.000	139.495.204.950
1	Chi phí xây dựng, thiết bị	108.780.569.000	103.203.366.649
2	Chi phí QLDA	2.327.132.000	2.195.631.204
3	Chi phí tư vấn	4.943.701.000	4.465.707.329
4	Chi phí khác	2.313.485.000	1.811.508.000
5	Bồi thường GPMB	31.420.724.000	27.818.991.768
6	Dự phòng	8.334.945.000	-

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: 139.495.204.950 đồng.

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	Không	không	139.495.204.950	không
1- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	Không	không	139.495.204.950	không
2- Tài sản ngắn hạn	Không	không	không	không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình theo đúng quy định.

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán là:

+ Tổng nợ phải thu: 142.517.181 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 1.122.145.053 đồng.

(Chi tiết công nợ có Phụ lục kèm theo)

- Nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục các tồn tại như báo cáo của Sở Tài chính tại Văn bản số 1690/BC-STC ngày 10/5/2018, không để xảy ra trường hợp tương tự đối các công trình khác.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh.

- Được phép ghi tăng tài sản cố định: 139.495.204.950 đồng.

- Mở sổ sách theo dõi, quản lý, sử dụng tài sản có hiệu quả theo chế độ quy định.

3. Các nghiệp vụ thanh toán khác:

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh thu hồi số vốn đã cấp quá và thanh toán số vốn còn thiếu cho các đơn vị liên quan theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Đặng Ngọc Sơn;
- Phó VP/UB (theo dõi NL);
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu VT, NL₁. (8)



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Sơn

PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ

Hạng mục: Đập đất, Tràn xả lũ, Công lấy nước dưới đập, Nhà quản lý và đường thi công kết hợp quản lý tuyến số 1, tuyến số 2, thuộc Dự án Hồ chứa nước Thượng nguồn sông Trí xã Kỳ Hoa, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

(Kèm theo Quyết định số: 1414 /QĐ-UBND ngày 14/ 5 /2018 của UBND tỉnh)

(Đơn vị tính: đồng)

TT	TÊN ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	ĐÃ CHI TRẢ	CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY LẬP BÁO CÁO QT	
					PHẢI TRẢ	PHẢI THU
	Tổng số		139.495.204.950	138.515.577.078	1.122.145.053	142.517.181
I	Chi phí xây dựng		103.203.366.649	102.760.172.596	502.918.053	59.724.000
1	Công ty CP xây dựng thủy lợi 2 Nghệ An	Thi công gói 01	25.264.855.233	25.229.463.000	35.392.233	0
2	Công ty CP xây dựng thủy lợi 1 Nghệ An	Thi công gói 02	27.129.124.721	27.129.124.721	0	0
3	Công ty CP xây dựng số 3 Hà Tĩnh	Thi công gói 03	11.687.580.000	11.687.580.000	0	0
4	Công ty CP xây dựng & PTNT 10	Thi công gói 04	16.344.244.875	16.344.244.875	0	0
5	Công ty Cơ điện Nông nghiệp & Thủy lợi 4	Thi công gói 05	3.767.392.000	3.623.969.000	143.423.000	0
6	Công ty CP xây dựng thương mại Bắc Á	Thi công gói 06	7.392.130.320	7.365.402.000	26.728.320	0
7	Công ty TNHH xây dựng Thảo Nguyên	Thi công gói 07	1.388.206.000	1.388.206.000	0	0
8	Công ty CP xây dựng TM dịch vụ 666	Thi công gói 08	1.626.067.000	1.626.067.000	0	0
9	Công ty CP xây dựng số 3 Hà Tĩnh	Thi công gói 09	1.214.069.000	1.214.069.000	0	0
10	Công ty CP xây dựng Nam Định	Thi công gói 10	2.079.848.500	1.864.645.000	215.203.500	0
11	Công ty CP xây dựng số 1 Hà Tĩnh	Thi công gói 11	574.353.000	574.353.000	0	0
12	Công ty CP xây dựng thương mại Bắc Á	Thi công gói 12	832.171.000	750.000.000	82.171.000	0
13	Công ty CP xây dựng thương mại Tấn Đạt	TC gói XL.BSST.02	3.903.325.000	3.963.049.000	0	59.724.000
III	Chi phí QLDA		2.195.631.204	2.195.631.204	0	0
1	Ban Quản lý dự án ngành NNPTNT	QLDA	2.195.631.204	2.195.631.204	0	0

10/04

TT	TÊN ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	ĐÃ CHI TRẢ	CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY LẬP BÁO CÁO QT	
					PHẢI TRẢ	PHẢI THU
IV	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		4.465.707.329	4.428.865.510	76.400.000	39.558.181
1	Công ty CP tư vấn xây dựng Thủy lợi Hà Tĩnh	KS, thiết kế, dự toán	3.326.484.329	3.326.662.510	0	178.181
2	Trung tâm tư vấn kỹ thuật GT Hà Tĩnh	Thẩm tra TK, DT	12.635.000	12.635.000	0	0
		Giám sát gói 7,8,9,10	101.400.000	25.000.000	76.400.000	0
3	Ban Quản lý dự án ngành NNPTNT	TV đấu thầu	72.798.000	72.798.000	0	0
		Giám sát CT đầu mối	900.014.000	900.014.000	0	0
4	Công ty CP giám sát và XLCT thủy lợi Hà Tĩnh	Giám sát gói 6	52.376.000	52.376.000	0	0
5	Công ty CP tư vấn xây dựng Lam Hồng			39.380.000	0	39.380.000
V	Chi phí khác		1.811.508.000	1.311.916.000	542.827.000	43.235.000
1	Công ty Bảo hiểm Petrolimex Hà Tĩnh	Bảo hiểm gói 1, 5 và 11	136.888.000	136.888.000	0	0
2	Công ty Bảo Việt Hà Tĩnh	Bảo hiểm gói 6,7,8,9	45.215.000	45.215.000	0	0
3	Công ty Bảo hiểm BIDV chi nhánh Nghệ An	Bảo hiểm gói 2 và 10	126.597.000	126.597.000	0	0
4	Công ty Bảo hiểm Bưu điện	Bảo hiểm gói 3	52.093.000	52.093.000	0	0
5	Công ty Bảo Minh Hà Tĩnh	Bảo hiểm gói 4	73.155.000	73.155.000	0	0
6	Công ty Bảo hiểm Bưu điện	Bảo hiểm gói XL.BSST.02	13.963.000	13.963.000	0	0
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thẩm định dự án	10.898.000	10.898.000	0	0
8	Ban Quản lý dự án ngành NNPTNT	Chi phí khởi công	50.000.000	50.000.000	0	0
9	Sở Tài chính	Thẩm tra quyết toán	542.827.000	0	542.827.000	0
10	Công ty Vạn Tường - Bộ Quốc phòng	Rà phá bom mìn	759.872.000	803.107.000	0	43.235.000
VI	Hội đồng GPMB	Chi phí GPMB	27.818.991.768	27.818.991.768	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

